

VĂN HÓA & NGHỆ THUẬT



STEVE HENSHUTTER/STOCK; LIBRARY OF CONGRESS/PHOTOILLUSTRATION BY EPOCH TIMES

Tài năng kinh doanh của ngài

George Washington

đã kiến tạo thủ đô Hoa Kỳ như thế nào

ANDREW BENSON BROWN

Du khách tham quan thủ đô Hoa Thịnh Đốn ngày nay thường có lịch trình dày đặc. Ngồi trên xe ngắm toàn cảnh thành phố trên cung đường dài 4 dặm đi qua các tượng đài tổng thống, đài tưởng niệm chiến tranh, các bảo tàng dọc theo National Mall là trải nghiệm đầy hứng thú. Người

dân ông mà thành phố này mang tên có lẽ đã không thể lường trước được tất cả các điểm dừng chân và sự phân tâm trên chặng đường tham quan của du khách. Nhưng ngài George Washington đã hiểu được mục tiêu của thành phố mà ông không bao giờ sống đến ngày nay để tận mắt chứng kiến. Trước khi đặt xuống từng viên đá, ông hiểu rằng một biểu tượng lớn là điều cần thiết để đại diện cho lời hứa của Mỹ quốc với thế giới. Quyết

tâm hiện thực tầm nhìn của ông đã chiến thắng những trở ngại gần như không thể vượt qua và dẫn đến một trong những giao dịch địa ốc gây ấn tượng nhất lịch sử.

Nhiệm vụ bất khả thi

Năm 1790, Quốc hội thông qua Đạo luật Cư trú (Residence Act), quy định rằng cần phải xây dựng một thành phố thủ đô. Nhiều dân biểu, bị ràng buộc bởi các lợi ích vùng miền,

đã đưa ra những ưu điểm để ủng hộ cho các thành phố nổi tiếng, lâu đời trong tiểu bang của họ: Philadelphia, Baltimore, Annapolis, thậm chí cả Wilmington. Sự vận động hành lang rầm rộ của ông Alexander Hamilton cho thành phố New York đã khiến những người chỉ trích ông và gọi thành phố này là “Hamiltonopolis” trong một thời gian dài.

Xem tiếp **trang 3**



Không ngạc nhiên khi sử dụng trí tuệ nhân tạo để sáng tác đoạn kết cho "Unfinished Symphony" (Bản Giao Hưởng Dang dở) của Schubert đem đến sự vô hèn cho tác phẩm của ông, "Schubertiade", bức tranh vẽ Franz Schubert do họa sĩ Julius Schmid vẽ năm 1897.

Trí tuệ nhận tạo không thể ‘đe dọa’ các nhà soạn nhạc

Đánh giá bản giao hưởng do Huawei hoàn thiện dựa trên ‘Bản Giao Hưởng Dang dở’ của nhà soạn nhạc Schubert

THE CONVERSATION

Gần đây, công ty công nghệ Huawei của Trung Quốc đã không có được thiện cảm từ báo giới. Nhiều quốc gia gồm cả Úc đã loại trừ Huawei ra khỏi các dự án xây dựng mạng lưới 5G; Bộ Tư Pháp Hoa Kỳ cũng đã từng cáo buộc tội hình sự đối với công ty này và giám đốc tài chính của họ. Khi bị kẹt giữa những tai ương như vậy, thì việc chuyển hướng đến một điều gì đó vô hại như âm nhạc có vẻ để lại dư âm đáng chú trọng vào sự sáng tạo công phu, truyền thống văn hóa, và những điều bí ẩn của nhân loại là điều có thể hiểu được.

Trong năm Kỷ Hợi (năm 2019), Huawei cho ra mắt bản nhạc hoàn chỉnh của tác phẩm "Unfinished Symphony" (Bản Giao Hưởng Dang dở) của nhà soạn nhạc Schubert trong buổi biểu diễn tại Nhà hát Cadogan Hall ở London. Bản nhạc này được hoàn thiện bằng cách "kết hợp những đối mới công nghệ của trí tuệ nhân tạo của công ty Huawei" từ chiếc điện thoại thông minh của hãng này cùng kiến thức chuyên môn của nhà soạn nhạc phim Lucas Cantor.

Sự phân chia lao động ở đây là gì? Trang web của hãng Huawei, nơi bạn có thể nghe được bản nhạc hoàn chỉnh đó, giải thích rằng chiếc điện thoại thông minh "lắng nghe hai chương đầu tiên trong Bản Giao Hưởng của Schubert... phân tích những yếu tố âm nhạc then chốt đã làm nên sự điệu kỳ của tác phẩm, sau đó tạo ra giai điệu cho chương thứ ba và chương thứ tư còn thiếu từ kết quả phân tích đó." Nhà soạn nhạc Lucas Cantor lựa chọn và phối nhạc từ những giai điệu được đưa ra. Vai trò của ông là "phát triển những ý tưởng

Làm sao mà một thứ không có linh hồn có thể làm cho thế giới này trở thành một nơi tốt đẹp hơn?



Có lẽ Schubert đã cố ý để cho Bản Giao Hưởng số 8 dừng lại ở đây. Một trang trong "Unfinished Symphony" (Bản Giao Hưởng Dang dở), chương ba, bản sao chép, trong quyển tiểu sử của nhạc sĩ J.R. von Herbeck về Franz Schubert, năm 1885.

hay từ Trí tuệ Nhân tạo (AI) và bổ sung vào những khoảng trống nếu cần thiết." Ông Cantor mô tả trải nghiệm của ông khi soạn nhạc cùng với AI như thể ông có một cộng tác viên không mệt mỏi, không bao giờ cạn ý tưởng và không bao giờ cáu kỉnh. Tại sao Huawei lại chọn gánh vác một bản giao hưởng đang còn dang dở (có lẽ là cố ý) của nhà soạn nhạc nổi tiếng về việc tìm kiếm một thể giới tốt đẹp hơn thông qua âm nhạc, đặc biệt là sau lần nhiễm bệnh rất nặng vài tháng sau khi sáng tác tác phẩm đó? Theo ông Walter Ji, chủ tịch mảng kinh doanh tiêu dùng của Huawei, dự định của Huawei là "làm cho thế giới trở thành một nơi tốt đẹp hơn cho mọi người."

Chúng ta biết rằng nhà soạn nhạc Schubert đã thành công, nhưng thí nghiệm của Huawei lại phản ánh sự hoài nghi? Những người có đôi tai tinh tường có thể nghe thử nghiệm này trên trang: Consumer.Huawei.com

Thực ra, thế nào cũng bất ngờ thôi vì chương thứ ba và thứ tư hoàn toàn là của soạn giả Cantor và chiếc điện thoại thông minh, bởi vì Schubert đã để lại một số bản phác thảo dành cho chương ba mà những soạn giả khác đã viện dẫn đến trong quá khứ. Có thể là chiếc điện thoại thông minh này không có số liên lạc của các học giả nghiên cứu về Schubert chẳng?

Quá trình gây ấn tượng

Dù vậy, vấn đề lớn nhất đối với tôi dường như là những chương mới này nghe chỉ có một chút giống với Schubert, chúng giống với nhạc phim nhiều hơn. Phong cách các hợp âm lững lờ của tác giả Wagnerian và sự phối khí sáo r ò n g không làm cho các chương đó dễ dàng trở thành thứ lễ ra nên là.

Trong khi hai chương đầu, Schubert tìm kiếm tiếng nói có tính chất trữ tình thân mật, cá nhân, và bí trâm, phản ánh một cuộc đối thoại nội tâm, chủ quan, thì hai chương cuối thay đổi bản sắc của bản giao hưởng với các yếu tố kịch tính và sử thi trịch thượng. Phần kết thúc tương tự của chương thứ tư hoàn toàn không phù hợp với xuất phát điểm bằng khuâng và hoài niệm của chương đầu tiên.

Hai chương cuối truyền tải sự thiếu hiểu biết rõ rệt về triết lý nội tại của nghệ thuật hay sự phát triển mang tính nghệ thuật. Được lắp ghép nhằm được tung hô và khen ngợi, hai chương nhạc đó tạo ấn tượng ở mức độ tồi tệ nhất.

Các chương nhạc 'hoàn thiện' này là tầm thường và lỏng lẻo, không giống với âm nhạc của Schubert, dù họ đã tổng hợp từ các chất liệu âm nhạc trong hai chương đầu, với sự trợ giúp của điện thoại thông minh trong những đoạn trích giai điệu và làm giảm các nét đặc trưng riêng của âm nhạc Schubert đến mức chỉ còn gì. (Ví dụ, phần đệm đàn dây lặp đi lặp lại của các chương sau cố gắng tìm kiếm sự sự hài hòa với chương một, nhưng lại có vẻ lạc điệu với những chương khác.)

Điểm yếu về hình thức là cấu trúc rhapsody (cường điệu) không thể níu giữ sự chú tâm của người nghe. Điều này đòi hỏi phải có lời thuyết minh bên ngoài để làm rõ ý. Chắc chắn rằng, âm nhạc này không tệ hơn thứ bùn loãng tràn ngập trên các bộ phim truyền hình dài tập lịch sử trên TV.

Vậy thì, chúng ta học được điều gì về âm nhạc và trí tuệ nhân tạo? Điều quan trọng nhất: Sáng tác âm nhạc là thành tựu độc đáo của nhân loại, và đó không phải là một tiến trình xây dựng đơn thuần từ những ý tưởng góp nhặt được hình thành từ trước. Không giống như các mẫu nhà phác thảo dành cho chương ba mà những soạn giả khác đã viện dẫn đến trong quá khứ. Có thể là chiếc điện thoại thông minh này không có số liên lạc của các học giả nghiên cứu về Schubert chẳng?

Lựa chọn các chất liệu âm nhạc để phân tích (giai điệu, phong cách, câu nhạc) không thể cho một tác phẩm tự nhiên và có tính nghệ thuật. Thí nghiệm của Huawei là ngày thơ về nghệ thuật và thẩm mỹ.

Tại phần mở đầu của bất kỳ tác phẩm âm nhạc nào cũng là tiếng nói của trực giác hay tâm linh của chúng ta.

Khi hai chương nhạc của Schubert được trình diễn lần đầu tiên vào năm 1865, 37 năm sau khi ông qua đời, nhà bình luận âm nhạc Eduard Hanslick ở Vienna, đã nghe được tinh thần như thế này:

Sau vài nhịp mở đầu của bản nhạc, kèn clarinet và oboe cùng tấu lên bài ca ngọt ngào trên nền nhạc êm dịu lặng lẽ của vĩ cầm, và rồi mỗi đứa trẻ đều biết đến nhà soạn nhạc, và tiếng cảm thán nửa như kim nén thì thào cái tên "Schubert" trong khắp nhà hát.

Trong sự hòa hợp giữa hình thức và chất liệu trong âm nhạc, nhà soạn nhạc thời hậu vào đó. Ông Hanslick gọi đó là "cá tính". Có vẻ như thí nghiệm của Huawei hoàn toàn thiếu vắng cá tính này.

Không có cá tính, chúng ta thiếu đi tính nhân văn đích thực. Vậy thì, làm sao mà một thứ không có linh hồn có thể làm cho thế giới này trở thành một nơi tốt đẹp hơn?

Ông Goetz Richter là giáo sư môn vĩ cầm tại Nhạc Viện Sydney của Trường đại học Sydney, Úc. Bài viết nguyên gốc đã được đăng tải trên The Conversation.

Hoàng Long biên dịch

Tài năng kinh doanh của ngài George Washington đã kiến tạo thủ đô Hoa Kỳ như thế nào

Tiếp theo từ trang 1

Tổng cộng có 16 thành phố khác nhau đã được đề cử. Các dân biểu miền Nam ghen tị với định hướng thương mại của miền Bắc nên đã từ chối chấp thuận những đề nghị. Mặc khác, các nghị viên miền Bắc lại coi thường miền Nam vì cơ sở hạ tầng kém phát triển và tình trạng nông nghiệp lạc hậu của nơi đây. Mặc dù vậy, cuối cùng mọi người đã thỏa hiệp và đồng thuận chọn một địa điểm nằm giữa tiểu bang Maryland và Virginia, nhưng ngân khố thì trống rỗng. Các đại biểu đã quyết định rằng thành phố này vẫn sẽ được xây dựng nhưng trong tình trạng không có tiền, thời gian dự kiến là trong vòng 10 năm. Nếu hoàn thiện, các văn phòng liên bang sẽ chuyển từ Philadelphia đến đó vào năm 1800.

Trong cuốn "Washington: How Slaves, Idealists, and Scoundrels Created the Nation's Capital" (Washington: Những Người Nô Lệ, Những Người Theo Chủ Nghĩa Lý Tưởng, và Những Kẻ Lách Kỳ Đă Tạo Ra Thủ Đô Của Quốc Gia Như Thế Nào), tác giả Fergus Bordewich nhận xét, "Triển vọng thành công thực sự mờ nhạt" bắt nguồn từ những chiêu trò tài chính không trung thực và sự bất tài chính trị. Đường như không thể hoàn thành việc đo đạc, thu hồi đất, thiết kế thành phố, và xây dựng trong khoảng thời gian 10 năm mà lại không có kinh phí. Việc phát triển và xây dựng sẽ tiêu tốn khoảng một triệu dollar, số tiền rất lớn vào cuối thế kỷ 18. Làm sao để huy động được khoản tiền đó?

May mắn thay, người được chọn để thực thi dự án thủ đô này đã được công nhận khắp mọi nơi là người đàn ông vĩ đại nhất trong thời đại của ông. Nếu ngài George Washington không thể hoàn thành việc đó, thì không ai có thể làm được - và nhiều người hoài nghi ông ở miền Bắc đã hy vọng điều này sẽ trở thành sự thật. Họ mong đợi rằng ông thậm chí sẽ không bao giờ định ra được lãnh thổ này, càng không xây dựng được bất cứ thứ gì. Những chỉ dẫn mơ hồ một cách có chủ ý của Quốc Hội đặt ông vào tình thế thất bại, và trong hầu hết cả thập niên đó, có vẻ như ông sẽ thất bại.

Vào tháng 10/1790, ngài Washington dong dui trên lưng ngựa đi đo đạc lãnh thổ dọc theo Sông Potomac, tây bắc Georgetown. Mặc dù ông đã giữ im lặng trong suốt các cuộc tranh luận ở quốc hội, nhưng bản thân ông đã ưu ái địa điểm này nhất, kết nối với "Đỉnh Tổng Thống" bằng một đại lộ rộng lớn, nơi giao với các đại lộ đường chéo khác kéo dài hướng ra ngoài để giao nhau với các vòng xoay và quảng trường, những địa điểm có các công viên và tượng đài.

Các địa chủ đã rất kinh ngạc. Những thiết kế đường phố theo hình học và các ích cả nhân sẵn sàng để bắt đầu phát triển, những hình ảnh của một Rome mới mẻ, hùng mạnh đầy tiềm năng phát triển. Ngài Washington đã tận dụng sự kinh ngạc của họ để đưa ra yêu cầu của mình. Ông nói rằng, diện tích đất từ tất cả những người đang có mặt sẽ cần thiết cho dự án này. Các chủ sở hữu sẽ từ bỏ một nửa diện tích đất của họ trong khu vực được chỉ định sau khi nơi đó được chia thành nhiều lô. Những cuộc đàm phán cụ thể về gỗ xây dựng, khu đất dành cho đường xá, và các tòa nhà của những địa chủ đã được thực hiện. Nhận ra rằng giá trị của phần đất mà họ giữ lại sẽ tăng giá mạnh mẽ, các chủ đất đã "vui vẻ" đồng ý trao miễn phí các lô đất cần thiết cho

Ký kết thỏa thuận Vào tháng 03/1791, Tổng thống Washington đã đến Quán rượu Suter's ở Georgetown. Sau cuộc gặp gỡ với ba ủy viên quận và chuyên gia đo đạc địa hình do ông bổ nhiệm, kiến trúc sư L'Enfant đã trình bày cho ông những bản phác



"Quy hoạch của thành phố Washington" của kiến trúc sư Pierre Charles L'Enfant", vào năm 1792.



Một bức chân dung ông Pierre L'Enfant, người được chọn để vẽ "Quy hoạch của thành phố Washington".

Một khía cạnh quan trọng trong khả năng lãnh đạo của ngài Washington là đã tìm đúng người phù hợp cho công việc đó. Tham vọng của ông là xây dựng một thủ đô sẽ cạnh tranh với các trung tâm đô thị lớn của châu Âu.

Bài viết nguyên gốc được đăng tải trên tạp chí American Essence. Diệu Linh biên dịch



Vương Chiêu Quân

Tuyệt thế giai nhân trong lịch sử

TRÁC DI & TÔN VĂN

Trong lịch sử Trung Hoa có rất nhiều giai nhân mỹ nữ; các nàng không chỉ là mỹ nhân đẹp nghiêng nước nghiêng thành, mà còn là những nhân vật truyền kỳ với cả phẩm hạnh lẫn tài hoa. Chúng ta hãy cùng mở lại cuộn tranh lịch sử, để khám phá những phong thái tài hoa tạo nhã đã được lưu truyền thiên cổ đó.

Vương Chiêu Quân là một trong tứ đại mỹ nhân của Trung Hoa cổ đại. Vào năm 51 trước Công nguyên, Vương Chiêu Quân đã được sinh ra bên bờ sông Hoàng Khê xinh đẹp dưới chân núi Kinh Sở. Tương truyền, Vương phu nhân nằm mơ thấy trăng sáng rơi vào lòng mình, không lâu sau thì hạ sinh Chiêu Quân, vậy nên nàng còn có nhũ danh là Hạo Nguyệt. Thanh sơn thủy tú đã dưỡng dục nàng trở nên xinh đẹp và thiên lương như Tiên nữ cung trăng. Sống trong không gian văn hóa Hán Sở, từ năm 10 tuổi nàng đã có thể ngâm thơ đánh đàn, tấu nhạc và trí tuệ nổi danh khắp quê hương.

Vào năm 38 trước Công nguyên, Chiêu Quân được chọn làm cung nữ tiến cung; từ bờ sông Dương Tử nàng đến kim phủ Trường An phồn hoa. Thời đó các cung nữ sẽ đem tranh chân dung dâng cho Hoàng Đế để được tuyển chọn. Chiêu Quân như phượng hoàng bay ra khỏi linh sơn, cao quý và tự tôn, không muốn mua chuộc họa sĩ Mao Diên Thọ. Họa sĩ liền cố ý vẽ nàng không xinh đẹp, bởi vậy nàng phải làm một cung nữ bình thường, được giao làm việc vặt trong một góc hẻo lánh của Hoàng cung. Ngịch cảnh và sự khổ cực của một người cung nữ làm tạp vụ trong suốt mấy năm, đối với nàng chính là sự tội lụyen thân tâm.

Một bức vẽ nàng Vương Chiêu Quân đang chơi đàn.

Có lẽ trong chốn u minh tự đã có ý Trời, duyên phận của nàng vẫn chưa tới.

Vào năm 33 trước Công Nguyên, trải qua hơn 100 năm chiến tranh giữa nhà Hán với Hung Nô ở phương Bắc, đến thời Hán Nguyên Đế, quốc lực nhà Hán ngày càng lớn mạnh, Nam Hung Nô cũng ngày một suy yếu, dân chúng càng hy vọng được sống yên ổn. Thiên vu Hung Nô Hô Hàn Tà đã đến Trường An gặp Hán Nguyên Đế để thỉnh cầu hòa thân kết duyên (“hòa thân” là một chính sách chính trị của các quân vương Đông Á, khi quyết định gả con gái mình hoặc một tộc cho quân chủ nước khác đối lấy một giao hảo giữa hai nước).

Là một cung nữ, Vương Chiêu Quân đã được chọn để hòa thân. Khi Vương Chiêu Quân xuất hiện ở đại diện, vẻ mỹ lệ đoan trang của nàng đã khiến Hoàng



Cuộc thi Sắc đẹp Trưng Hoa Toàn cầu của Đài truyền hình Tân Đường Nhân

“Cuộc thi Sắc đẹp Trưng Hoa Toàn cầu của Đài truyền hình Tân Đường Nhân” là một phần trong chuỗi các hoạt động văn hóa nghệ thuật quốc tế do Đài truyền hình Tân Đường Nhân (NTDTV) tổ chức nhằm tôn vinh nền văn hóa Trung Hoa chính thống. Với sứ mệnh tái hiện lại các giá trị thẩm mỹ và vẻ đẹp nội tại của phụ nữ Trung Hoa, chấn hưng những nét đẹp ‘thuần Chân, thuần Thiện, thuần Mỹ’ trong văn hóa truyền thống, cuộc thi sẽ đánh giá các ứng viên dựa trên năm ‘mỹ đức’ được xem trọng trong văn hóa truyền thống Trung Hoa, đó là Đức – Nghĩa – Lễ – Nhân – Tín. Cuộc thi sắc đẹp này dành cho các cô gái trong độ tuổi từ 18 đến 30, chưa kết hôn hoặc sinh con, và có ít nhất một phần ba dòng máu Trung Hoa.

Những thí sinh đủ điều kiện có thể ghi danh dự thi tại: MissNTD.org

Thời gian ghi danh: 01/02 – 01/05/2023

Tuần chung kết: 24/09 – 01/10/2023

Đế, Thiên vu và các đại thần kinh ngạc sửng sốt. Thiên vu Hô Hàn Tà vô cùng vui mừng, biểu thị nguyện ý rằng biên cương sẽ yên bình mãi mãi.

Vương Chiêu Quân phụng chỉ hòa thân với Hung Nô, được phong làm “Ninh Hô Át Thị”, ý tứ là Vương hậu có thể mang lại hòa bình cho Hung Nô. Người phụ nữ kiêu mỹ này đã nhận sứ mệnh gìn giữ hòa bình của biên giới Hán–Hung, đồng thời truyền bá văn hóa của Đại Hán.

Sa mạc phương Bắc hai ngàn năm trước là nơi hoang vu lạnh lẽo, lúc bấy giờ người Hung Nô sống cuộc sống du mục, gió bắc cuộn đất, cỏ trắng khô héo, cát bay che khuất mặt trời, hoàn toàn khác xa với thành Trường An phồn hoa tấp nập. Quê hương Kinh Sở và Hán cung Trường An đều đã cách xa hàng ngàn dặm núi con sông; hết thấy những điều này khiến Chiêu Quân nhớ nhung quê hương và người thân da diết. Quê hương từ nay đã cách xa ngàn dặm, giọng nói quê hương chỉ có thể nghe được trong mộng mà thôi.

Chiêu Quân tấu lên một khúc tỳ bà cảm động lòng người, những con đại nhạn (ngỗng trời) bay qua nghe thấy tiếng đàn du dương, nhìn thấy mỹ nữ ngồi đàn trên lưng ngựa, quên cả vỗ cánh bay mà rơi xuống đất, vì thế Chiêu Quân còn có mỹ danh là “Lạc Nhạn”.

Khi đến Hung Nô, Chiêu Quân phải đối mặt với hoàn cảnh sinh sống gian nan vất vả, phong tục sinh hoạt khác biệt rất lớn. Thế nhưng Chiêu Quân lòng ôm đại nghĩa, kiên định với sứ mệnh của mình, nàng buông bỏ tình cảm cá nhân nhưng nhớ quê hương sang một bên. Với dũng khí phi phạm, nghị lực và tấm lòng nhân hậu, nàng đã hòa nhập vào cuộc sống của người Hung Nô. Từ một cung nữ nhà Hán, nàng đã trở thành vị Vương Hậu thiện lương hiền thực của người Hung Nô, phò tá hai đời Thiên Vu.

Nàng khuyên nhủ Thiên Vu ngừng chiến tranh, đồng thời còn đem các nghi lễ văn hóa của triều Hán truyền thụ cho người Hung Nô. Nàng giáo hóa dân chúng gieo trồng, chăn nuôi lục súc, dệt vải, đào giếng, v.v., khiến nơi biên cương dần lũy bảy giờ không còn khói lửa chiến tranh, chỉ là một cảnh thanh bình “gió thổi cỏ rạp thấy bò dê”, người dân an định, cuộc sống phồn vinh.

Vương Chiêu Quân hòa thân với Hung Nô, biên cảnh hòa thuận, đều là hiện thân của chữ “hòa” trong văn hóa truyền thống Trung Quốc. Vương Chiêu Quân xinh đẹp như tiên nữ, không có phụ sự ủy thác của nhà Hán, nàng nhẫn nhục thực hiện trọng trách, dập tắt ngọn lửa nơi biên giới, hóa giải cuộc chiến Hán–Hung.

Chiêu Quân đã dành cả cuộc đời mình cho sự yên bình của biên giới Hán–Hung và sự phát triển của dân tộc Hung Nô trong nửa thế kỷ. Vì vậy, nàng được người dân thời bấy giờ và hậu nhân vô cùng tôn kính và yêu mến, người Hung Nô thậm chí đã xây dựng lăng mộ “Thanh Trùng” cho Chiêu Quân bên bờ sông Đại Hắc. Ở sa mạc phương Bắc, nàng được xem là nữ Thần mà Thượng thiên phái đến để trợ giúp Hung Nô, tương truyền những nơi nàng đi qua đều sẽ có đồng cỏ và nguồn nước tốt tươi.

Xuân Hoàng biên dịch



Hình tượng nàng Vương Chiêu Quân trong một bức tranh cổ.



Bức tượng “Pietà” (Đức Mẹ sầu bi) của điêu khắc gia Michelangelo, năm1497. Chất liệu: Đá cẩm thạch. Tại Vương Cung Thánh Đường Thánh Peter, Rome.

NGHỆ THUẬT THẦN THÁNH

Những hình ảnh của hy vọng: Đức Mẹ sầu bi

ELIZABETH LEV

Cấu trúc hình tháp của bức tượng làm tăng thêm cảm nhận về lòng kiên định của bà. Niềm hy vọng của Đức Mẹ Maria đã giúp bà đứng vững trong thời khắc bão tố nhất.

Cảnh tượng bi thảm nhất có thể tưởng tượng là hình ảnh một người mẹ mất đi người con. Chứng kiến sự việc như vậy, hầu hết mọi người đều chùng lại trước cảm giác mất mát, và sự trống rỗng của việc mất đi người thân. Dù vậy, khi điêu khắc gia Michelangelo công bố bức tượng Đức Mẹ sầu bi (Pietà) – hình ảnh Đức Mẹ Maria tiết thương trước Đấng Christ không còn sự sống – ông cũng khắc lên niềm hy vọng có thể chiến thắng nỗi đau.

Vào năm 1497, Hồng y Bilheres de Lagraulas đã ủy thác cho chàng thanh niên 23 tuổi Michelangelo Buonarroti lúc bấy giờ còn vô danh, chế tác một số tượng điêu khắc có kích thước lớn hơn người thật; đó là công trình công cộng đầu tiên của chàng trai trẻ đến từ thành Florence. Tác phẩm này đã được định trước cho nhà nguyện an táng Đức Hồng y tại Vương cung thánh đường Thánh Peter ở Rome – khi đó là một tòa nhà nhỏ hơn nhiều so với nhà thờ đồ sộ thời nay. Bức tượng được đặt ở phía trên một bệ thờ, nơi mà những thế hệ tương lai có thể

cầu nguyện cho linh hồn của vị Hồng y. Michelangelo đã dành một năm để tìm và vận chuyển khối đá cẩm thạch duy nhất từ vùng Carrara và sau đó công bố tác phẩm hoàn thành trước sự kinh ngạc của toàn thể công chúng trong Năm Thánh của năm 1500. Năm Thánh được tổ chức 50 năm một lần, theo chu kỳ 7 năm của năm sa-bát, và được tổ chức như một năm của tự do và nghỉ ngơi. (Một năm sa-bát là một năm nghỉ ngơi, thường là năm thứ bảy, giống như ngày sa-bát, là ngày thứ bảy của tuần trong đạo Do Thái)

Những người thường làm thời nay phải ngẫm nhìn bức tượng điêu khắc này từ phía sau một bức tường kính sau khi bức tượng bị tấn công bằng búa vào năm 1972. Các mối hàn và vết nứt đã được sửa chữa, nhưng tấm chắn bảo vệ đã làm lu mờ tiếng nói nghệ thuật của bức tượng quyền năng này.

Chủ đề cũ được truyền tải theo cách mới

Nghệ thuật gia Michelangelo trẻ tuổi là người Ý đầu tiên điêu khắc chủ đề của bức tượng Đức Mẹ sầu bi, một chủ đề đã được các nghệ thuật gia người Đức phát

triển vào thế kỷ thứ 14 và sau đó được người Pháp làm theo; người Pháp đã đặt cho chủ đề này một cái tên mang ý nghĩa “niềm thương tiếc”.

Tác phẩm này thể hiện cảnh Đức Mẹ Maria đang ôm Đấng Christ đã qua đời trước khi an táng. Đó không phải là tình huống xuất hiện trong Kinh Thánh, và các nghệ thuật gia phương Bắc đã tìm cách khơi dậy lòng thương xót qua việc làm nổi bật những vết thương của Chúa Jesus và nỗi đau của Đức Mẹ. Với những vết thương loang lổ, hở miệng trên tay, chân và phần bên hông của Đấng Christ – một cơ thể co cứng, và chiếc mào gai vẫn còn buộc quanh trán Ngài – những phiến bản đầu tiên nhằm mục đích khiến người xem cảm thấy rùng mình.

Nhưng vì điêu khắc gia đến từ thành phố Florence này còn có những ý tưởng khác. Ông đã tạc thi hài của Chúa Jesus với khớp nối và tỉ lệ hoàn hảo như của một vị thần Hy Lạp, phần tay và chân duyên dáng được đặt trong lòng của Mẹ Maria. Ông đã làm cho những vết thương vừa đủ nhìn và khuôn mặt Chúa đang chìm trong giấc ngủ yên bình.

Xem tiếp **trang 7**

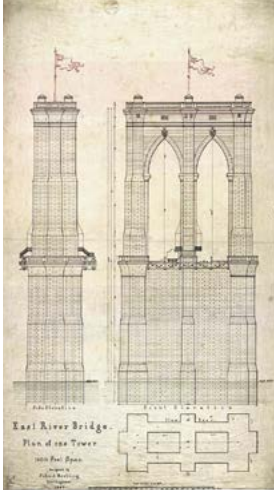
Gia đình Roebling và quá trình xây dựng cây cầu Brooklyn

BOB KIRCHMAN

Sau nhiều năm dài tru tình và xây dựng, cùng với bao khó khăn, cây cầu Brooklyn đã mở cửa lưu thông vào ngày 24/05/1883.

Phương tiện đi lại đầu tiên đi qua cây cầu này là cỗ xe ngựa của quý bà Emily Roebling. Bà Emily mang theo một chú gà trống trong lồng, biểu tượng của chiến thắng được công nhận vào thời bấy giờ. Chiến thắng này được tạo ra từ bóng tối của móng cây cầu chìm sâu dưới nước, giờ đây, dưới ánh sáng, chúng được ghi nhận công lao nâng đỡ cấu trúc cầu hùng vĩ. Khi bà Emily nhìn lên những mái vòm Gothic vĩ đại của cây cầu, giống như những khung cửa sổ của một nhà thờ chính tòa oai nghiêm, bà đã suy ngẫm về cuộc đấu tranh kéo dài 11 năm của mình, mang theo ngọn đuốc dẫn lối mà cha chống lại ông John Roebling và phu quân của bà là ông Washington Roebling truyền lại. Trước khi Cầu Brooklyn có thể trở thành biểu tượng cho một thành phố hùng mạnh của Mỹ quốc, chúng ta phải bắt đầu từ tầm nhìn của một người đàn ông.

STANDING TALL.CC BY-SA 2.0



Mô tả tòa tháp của Cầu Brooklyn bao gồm một cặp vòm đỉnh nhọn theo phong cách Gothic Phục Hưng. Bản thiết kế cho một tòa tháp trên Cầu Brooklyn. Kho Lưu Trữ Quốc gia.

Mẹ ông nhận thấy con mình có phần nào giống “thần đồng” nên đã tìm người dạy cho ông môn toán và khoa học ngay từ khi ông còn nhỏ.

Ông Roebling đã tham dự kỳ thi khảo sát viên địa hình năm 18 tuổi và sau đó theo học tại trường Bauakademie (Học viện Xây dựng) ở Berlin. Năm 19 tuổi, ông nhận một công việc thiết kế và giám sát xây dựng các công dựng quân sự. Trong thời gian này, kỳ thực ông đã phác thảo ý tưởng cho một số cây cầu treo, mặc dù chúng không bao giờ được xây dựng. Cũng vào thời điểm đó, các cây cầu treo được xây dựng với các chuỗi mắt xích lớn được gắn chặt với nhau để nâng đỡ phần lòng cầu. Những dây xích này có đôi lúc không thành công, nhưng ông Roebling vẫn luôn say mê với chúng.

Ngưng phục vụ cho chính phủ vào năm 1828, ông trở về nhà ôn luyện cho kỳ thi kỹ sư của mình; nhưng ông đã không bao giờ thực hiện bài thi đó. Thay vào đó, ông đã lên kế hoạch đến Mỹ quốc. Kỹ sư Roebling và anh trai Carl của ông đã mua 1,582 mẫu Anh ở Quận Butler, tiểu bang Pennsylvania. Họ gọi khu an cư đó là Germania và bắt đầu làm nông nghiệp. Khu đất đó, gần với thành phố Pittsburgh, cuối cùng được gọi là Saxonburg. Tuy nhiên, ông Roebling đã gặp nhiều khó khăn khi làm nông dân, và khi các kênh đào và các tuyến đường sắt đang được xây dựng trên khắp miền tây Pennsylvania, ông đã tìm được công việc như của kỹ sư.

Đầy nứ Allegheny đã cản trở con đường dẫn nước tiếp giữa hai thành phố Philadelphia và Pittsburgh. Thay vì

(Trái) Di đạo trên lối đi bộ của Cầu Brooklyn, khoảng năm 1883–1910. Thư viện Công cộng New York, New York.

(Phải) Hình ảnh Cầu Brooklyn hiện nay.



Cây cầu treo dài nhất thế giới khi hoàn thành vào năm 1883, Cầu Brooklyn là cây cầu đầu tiên được xây dựng trên East River. Bản in đá nhiều màu Cầu Brooklyn ở New York của họa sĩ Currier and Ives. Thư viện Quốc hội.



Chân dung kỹ sư xây dựng John Augustus Roebling vào khoảng năm 1869. Phòng trưng bày Chân dung Quốc gia, Hoa Thịnh Đốn.

Cây cầu cần 14 năm và 15 triệu dollar để xây dựng. Vào thời điểm hoàn thành, với nhịp trung tâm dài 1.600 feet (~488m), đây là cây cầu dài nhất thế giới.



Những vòm đỉnh nhọn đặc trưng của các tháp treo theo phong cách Gothic Phục Hưng của cây cầu này.

Tác giả Bob Kirchman là họa sĩ minh họa kiến trúc đang sinh sống tại Quận Augusta, tiểu bang Virginia, cùng với vợ là bà Pam. Ông dạy học về nghệ thuật phòng tranh cho các sinh viên tại Augusta Christian Educators Homeschool Co-op.

dành nhiều năm xây dựng các hệ thống khóa hay đường hầm, các nhà thiết kế kênh đào đã quyết định xây dựng một tuyến đường sắt có thể đi dới được. Những chiếc thuyền đi trên kênh sẽ chở những toa xe lửa lớn để băng qua khu địa hình núi cao. Điểm yếu trong hệ thống này là sợi dây thừng bằng gai dầu được sử dụng để kéo chúng. Sợi dây này có thể bị đứt đột ngột và sẽ gây ra những hậu quả thảm khốc. Kỹ sư Roebling nghĩ rằng ông có một ý tưởng hay hơn. Trong của hàng của mình ở phía sau nhà thờ thị trấn, ông đã thử nghiệm đan bện dây thừng từ sợi dây thép. Độ bền chịu lực kéo từ “dây thừng thép” của ông vượt trội hơn hẳn độ bền kéo của dây gai dầu.

Dây thừng thép đem lại nhiều lợi ích cho những nhà vận hành kênh, những người thường xuyên phải thay mới dây gai dầu. Vật liệu này không chỉ quan trọng đối với những nhà vận hành kênh, mà còn chứng tỏ là một loại vật liệu có đặc tính vượt trội dành cho cầu treo. Một số cầu treo đầu tiên của kỹ sư Roebling kỳ thực đã đưa những con thuyền kênh qua các cầu dẫn nước – một kỹ thuật thực thi được nhờ vào sợi thừng bện mà ông sáng chế. Trên thực tế, cây cầu treo dây thép lâu đời nhất ở Hoa Kỳ là cầu Aqueduct Delaware của ông Roebling. Cây cầu này được đưa vào sử dụng vào năm 1849 để làm đường lưu thông giữa Delaware và Kênh đào Hudson bằng qua Sông Delaware. Sau này, cây cầu này đã được chuyển đổi thành một cây cầu đường cao tốc.

Năm 1848, ông Roebling đã chuyển hoạt động sản xuất dây của mình đến Trenton, New Jersey, nơi ông xây dựng một khu nhà máy phức hợp quy mô lớn. Ông đã xây dựng một cây cầu treo lớn với thiết kế hai tầng – một tầng cho xe cộ thông thường và một tầng dành cho xe lửa – xuyên qua Hẻm núi Niagara để vận chuyển hành khách và hàng hóa giữa New York và Canada. Vào năm 1858, con trai của kỹ sư Roebling là ông Washington đã bắt đầu làm việc cùng cha, trở thành đối tác kinh doanh của ông. Ông John Roebling là một nhà quản lý công việc bậc thầy và không phải là một người đàn ông dễ hài lòng, nhưng khi ông Washington kết hôn với bà Emily Warren vào năm 1865, người phụ nữ trẻ xuất sắc này đã chinh phục được cảm tình của cha chồng.

Bắc cầu qua vùng nước dữ Khi thành phố Manhattan và Brooklyn phát triển, du khách buộc phải phụ thuộc vào những chiếc phà, và hoạt động của phà lại phụ thuộc vào thời tiết. Từng bị kẹt trên một chiếc phà vì bị băng bao phủ trên dòng sông East River, kỹ sư Roebling đã được truyền cảm hứng để theo đuổi việc xây dựng một cây cầu bắc qua vùng

nước lớn và hỗn loạn đó. Để bắc được cây cầu đó đòi hỏi phải xây dựng những phần móng cho tháp cầu nằm sâu dưới dòng sông. Đôi vợ chồng mới cưới Washington và Emily đã đi sang châu Âu để nghiên cứu việc sử dụng giếng chìm (caisson) trong xây dựng cầu. Giếng chìm là một hộp gỗ kín nước với đáy mở, chìm dưới đáy sông, nước sẽ bị ép ra ngoài bằng khí áp suất cao. Điều này cho phép đội ngũ xây dựng đào sâu, đổ bê tông, và đặt đá để xây dựng các tháp cầu.

Năm 1869, ông Roebling chỉ mới bắt đầu khảo sát về cây cầu lớn này; ông đã thuyết phục thành công các quan chức Manhattan về dự án cây Cầu Brooklyn; Manhattan khi đó là thành phố độc lập với Brooklyn, và tiểu bang New York. Trong một tai nạn kỹ lạ vào ngày đầu tiên, bàn chân của ông đã bị kẹt vào một khoảng trống ở bên tàu ngay khi mới chiếc phà cập bến, nghiền nát ngón chân ông. Ngón chân của ông đã bị cắt đứt nhưng lại bị nhiễm khuẩn uốn ván. Vài tuần sau đó, nhà kỹ sư vĩ đại này qua đời. Ông Washington đã đảm nhiệm vị trí kỹ sư trưởng. Ông làm việc không biết mệt mỏi, đi xuống giếng chìm để kiểm soát các chi tiết và giám sát việc xây dựng. Tuy nhiên, vào thế kỷ 19, không ai thực sự hiểu được căn bệnh liên quan đến giếng chìm, hay còn gọi là “bệnh khí ép”. Hiện tượng này xảy ra do đi lên quá nhanh từ môi trường áp suất cao đến [môi trường] áp suất bề mặt, dẫn đến khí nitrogen bị mắc kẹt [trong giếng] tràn vào cơ thể.

Căn bệnh này rất đau đớn. Nó có thể làm người ta tê liệt một cách nghiêm trọng, và ông Washington đã trở thành một nạn nhân khi ông đi đi lại lại với tốc độ nhanh đến các giếng chìm. Nguyên nhân của căn bệnh này vẫn chưa được lý giải mãi cho đến khi chuyển sang thế kỷ mới – rất lâu sau khi ông đã bị liệt vĩnh viễn. Ông nằm liệt trên giường của mình trong căn nhà có hướng nhìn ra sông, nơi ông có thể ngắm nhìn những tòa tháp đổ mọc lên. Một số người đã có ý muốn loại ông khỏi vị trí kỹ sư trưởng, nhưng bà Emily đã đứng ra bảo vệ ông. Bà đã chứng minh bản thân là một học trò có năng lực theo phương pháp của chồng, và bà đã đảm nhận phần lớn công việc giám sát quá trình xây dựng cây cầu này. Liên tục nói chuyện với người chồng đang nằm liệt giường của mình, bà kiểm soát những chi tiết khi các tòa tháp mọc lên, các dây thép được bện thành các dây cáp đồ, các cấu trúc lòng cầu được treo lên, và cây cầu duyên dáng đó đã ra đời.

Bà đã thực hiện dự án này trong suốt 11 năm, và nhiều người còn thấy bà thậm chí đã tham gia vào thiết kế cây cầu. Dù thế nào đi nữa, vai trò cộng tác của bà trong dự án này là quá hiển nhiên. Cây cầu cần 14 năm và 15 triệu dollar để xây dựng. Vào thời điểm hoàn thành, với nhịp trung tâm dài 1,600 feet (~488m), đây là cây cầu dài nhất thế giới.

Tổng thống Chester A. Arthur và Thống đốc New York, ông Grover Cleveland đã đến dự buổi lễ vinh danh “kỳ quan thứ tám của thế giới” này. Bà Emily thực hiện chuyến đi này trên cỗ xe ngựa của mình. Chú gà trống mà bà đặt trong lồng, loài vật luôn báo bình minh của ngày mới, là một thể hiện rõ ràng về sự chiến thắng của ánh sáng trước bóng tối. Ngày hôm đó, hơn 150,000 người đã đi bộ bằng qua cây cầu này trên lối đi bộ phía trên lòng cầu – được xây dựng chỉ dành cho niềm vui đó – như người ta vẫn làm ngày nay!

Diện Linh biên dịch

Những hình ảnh của hy vọng: Đức Mẹ sầu bi

Tiếp theo từ *trang 5*

Dấu hiệu duy nhất của sự ra đi nằm ở những chi tiết được tạc một cách kỹ lưỡng trên thi hài: một đôi vai chụm lại dưới tai, cơ thịt ở đùi chảy xệ và máu đông lại ở bàn tay buông thõng, tất cả đều gợi lên sự đau buồn của cái chết.

Chuyển hướng sự xót thương của chúng ta

Điều khác gia Michelangelo đã sử dụng các yếu tố bi thảm của cảnh tượng để chuyển sự chú ý khỏi Đấng Christ – sự đau đớn của Ngài đã trôi qua từ lâu – đến khuôn mặt của Đức Mẹ Maria, nỗi sầu bi của bà ở mức sâu thẳm nhất. Tuy nhiên, nhìn vào khuôn mặt trẻ trung này, không hề có cái nhui mày oán giận, không có tiếng kêu đau buồn hay những mây nghi ngờ. Khuôn mặt bình yên, trang nghiêm gợi lên Đức Maria trẻ trung, trong Phúc Âm Luke, khi là một thiếu nữ thừa với sứ thần Gabriel rằng: “Này tôi là tôi tớ Chúa, tôi xin vâng như lời Thiên Thần truyền.”

Đức Mẹ Maria trong tác phẩm của Michelangelo là người phụ nữ, mà khi bà thừa “xin vâng” với Chúa, là thật lòng. Thông qua thử thách giải thích với vị hôn phu Joseph về việc mang thai bí ẩn của mình, đến câu Thiên Chúa trong một chuỗi ngựa thô sơ, đến cuộc trốn chạy nhanh chóng sang Ai Cập để tránh khỏi binh lính vua Herod, lời hồi đáp “xin vâng” ấy của Đức Maria có một ý nghĩa trọng đại thay đổi hoàn toàn cuộc đời của bà.

Vào ngày thứ Sáu này, sau khi đã dành trọn 33 năm tình yêu thương cho con trai mình cũng như 33 năm kỳ vọng vào Chúa Cứu Thế, dường như sẽ thật khó khăn được nếu đem tất cả tình yêu và hy vọng đó chôn vùi trong năm mố.

Hy vọng đầu cho bóng tối bao phủ

Tác phẩm được tạc một cách khéo léo của Michelangelo làm nổi bật những mất mát của thời khắc ảm đạm này. Tấm màn che mặt của Đức Mẹ dường như buông lỏng, để lại một dải bóng mờ phủ quanh lòng mây bà, và hợp lại thành bóng tối ở hai bên cổ bà. Những đường nếp sáo trên tay áo và chiếc váy của bà như nuốt chửng ánh sáng, tạo thành những vùng tối.

Ban đầu [bức tượng] được đặt trong một hốc nông, thì những bóng tối nghiệt ngã hẳn bao trùm mọi phía. Không hề

nao núng trước bóng tối, Đức Mẹ vẫn kiên trì với đôi mắt nhìn vào thi hài của Đấng Christ: Michelangelo đã chạm khắc tác phẩm này trong những mặt phẳng mịn nhất có thể với bề mặt được đánh bóng rất công phu. Các nhà sử học nghệ thuật từng sốt nghĩ rằng vị điều khắc gia này sẽ không bao giờ đánh bóng đá cẩm thạch kỳ công như vậy nữa, nhưng khi bước lùi lại khỏi bức tượng, mọi người có thể hiểu được lý do vì sao.

Đối với những bóng tối đang vờn xung quanh Đức Trinh Nữ, đôi mắt của bà bị thu hút bởi ánh hào quang tỏa ra từ thi hài con trai mình. Đức Mẹ Maria không bao giờ quên đi ánh sáng này, ngay cả trong những giờ khắc đen tối nhất – một bài học vĩnh hằng cho hàng triệu người đã đứng trước tác phẩm này, hồi tưởng lại những đau khổ và nỗi buồn của chính họ khi chứng kiến Đức Mẹ đang gánh chịu nỗi đau nặng nề nhất mà bất kỳ con người nào có thể chịu đựng. Nhưng bà không đánh mất niềm hy vọng. Cấu trúc hình tháp của bức tượng làm tăng thêm cảm nhận về lòng kiên định của bà. Niềm hy vọng của Đức Mẹ Maria đã giúp bà đứng vững trong thời khắc bảo tố nhất.

Giữa tất cả sự hoàn mỹ nghệ thuật ấy, có một điều bất thường len lỏi vào khung cảnh: Phần thân dưới của Đức Mẹ Maria to một cách bất cân xứng so với phần thân trên của bà. Dải nếp xếp rộng biến vạt áo bà thành một nơi trưng bày thi hài của Đấng Christ, giống như một tấm vải liệm cũng như gợi nhớ tấm lòng người mẹ đã mang nặng đẻ đau Ngài trong chín tháng.

Nhưng Chúa Jesus nằm dài qua đôi chân của Đức Mẹ, trông như không được nằm gọn chắc chắn trong lòng bà, mà trượt xuống, như thể sắp rơi xuống bề thờ bên dưới. Bằng một tay, Đức Mẹ Maria ôm chặt con trai mình. Tay còn lại của bà mở rộng về phía người xem như lời mời gọi. Ánh sáng và niềm hy vọng đã từng là nguồn sức mạnh của Đức Mẹ không được giữ cho riêng mình, mà sẵn sàng trao tặng cho bất kỳ ai đến tìm kiếm nguồn an ủi trong những thời khắc tăm tối.

Bà Elizabeth Lev là nhà sử học nghệ thuật sinh ra tại Mỹ, giảng dạy, thuyết trình và hướng dẫn tại Rome.

Thanh Ân biên dịch



PHOTOFIRES/SHUTTERSTOCK



PHOTOFIRES/SHUTTERSTOCK

Chi tiết bức tượng “Pietà” của điêu khắc gia Michelangelo, năm1497. Chất liệu: Đá cẩm thạch. Tại Vương Cung Thánh Đường Thánh Peter, Rome.

Triết lý về luân hồi: Sự đồng hành giữa Đức hạnh và Phú quý

THẠCH PHƯƠNG HÀNH

Ngày nay, chúng ta có thể thấy rất nhiều người vào giàu vừa có đức hạnh cao, thế nhưng cũng có một số người tuy giàu nhưng đạo đức lại thấp kém. Và thường những người có đức hạnh không tốt đó, vị bản thân họ hoặc người thân trong gia đình sẽ xảy ra những chuyện ngoài ý muốn, khiến họ vô cùng phiền lòng, thậm chí tiền tài cũng bị tổn thất rất lớn. Ngày nay, cái kết cuối cùng của những quan chức tham nhũng ở Trung Quốc lại là chính là một minh chứng. Bài viết này là câu chuyện về sự đồng hành giữa Đức hạnh và Phú quý.

Ở nước Ngụy vào thời Tam Quốc có một người như vậy; anh ta tuy nghèo khổ nhưng có học vấn, luôn cảm thấy mình có tài nhưng không gặp thời, cho nên rất khổ não. Có một lần khi trong tay không còn đồng nào, bụng đói cũng đã vào ngày. Vì thế trong tuyệt vọng, anh ta đã thiếp đi trong một ngôi miếu hoang. Tiếc rằng vận mệnh của anh ấy quá bất hạnh, do ngôi miếu nhỏ này đã không được tu sửa từ rất lâu rồi, nên khi trời giáng cơn mưa lớn thì nó càng đổ nát hơn. Anh ta mở mắt thử nhìn thì thốt lên: “Đúng là Trời hại ta!” (đây là câu nói của Tây Sở Bá Vương Hạng Vũ trước khi tự vẫn). Vì vậy khi thấy một cái cây, anh ta quyết định treo cổ tự sát. Thế nhưng, sau khi treo lên cây, trong lúc định đã chiếc ghế đầu, thì đột nhiên anh ta nhìn thấy một thứ giống như gói hàng ở cách đó không xa.

Anh ta nghĩ, không biết giúp da đánh rơi gói hàng này đó nhì, tự nhủ rằng chắc hẳn người ấy đang rất lo lắng. Vì vậy anh quyết định, sau khi tìm ra



EPOCH TIMES

Nếu một người khi bản thân đang trong hoàn nạn nhưng vẫn biết suy nghĩ cho người khác, thì sẽ khiến trời đất cảm động, cũng sẽ có được phúc phận.

chủ nhân của gói hàng này thì quyền sinh sau cũng không quá muộn. Thế là anh bước xuống và đến chỗ gói hàng ấy. Chỉ thấy bên trong ngoài vài bộ y phục đẹp ra, thì không có gì khác. Anh ta thăm nghĩ, gói hàng này nhất định là của một gia đình giàu có nào đó đánh rơi ở đây rồi. Vì thế anh ta đã ngồi ở đó và chờ đợi. Khi trời chạng vạng tối, có một ông lão hốt hải chạy đến, thấy anh ta nằm ở đây (nhưng anh ta sớm đã ngất đi vì đói), ông liền đánh thức anh ta dậy. Chẳng thanh niên yếu ớt mở mắt ra nhìn ông lão, ông lão hỏi: “Liệu anh có nhìn thấy một gói hàng nào ở đây không?” Anh ta đáp: “Đấy có phải của ông không?” Ông lão nói: “Chính là nó.” Ông lão vô cùng cảm kích; để trả ơn, ông đã đưa cho chàng thanh niên vài lượng bạc. Thế nhưng anh ta nói: “Tôi đã nhìn đói mấy ngày qua rồi; ông đưa ngân lượng cho tôi cũng không có ích gì, vì tôi đã không còn sức để đi nhà rồi.”

Ông lão thấy người thanh niên thật đáng thương, liền tìm người giúp đỡ để đưa anh ta về trong phủ. Về phủ, ông lão dứt cháo cho anh ta ăn; qua vài ngày được chăm sóc, anh ta mới khỏe

lên đôi chút.

Sau khi hiểu được những chuyện mà chàng thanh niên này từng trải qua, ông lão bèn nói rằng: “Có lẽ con được đặt định là phải chịu đựng một vài chuyện khổ cực, nhưng về sau chắc chắn sẽ tốt hơn. Ta từng nghe cha mẹ nói rằng, Phúc và Đức luôn đồng hành cùng nhau. Nếu một người khi bản thân đang trong hoàn nạn, nhưng vẫn biết suy nghĩ cho người khác, thì sẽ khiến trời đất cảm động, cũng sẽ có được phúc phận.”

Về sau, người chủ của gia đình này cũng biết chuyện và nhận ra sự thông minh tài giỏi của chàng thanh niên, nên đã mời anh ta về nhà dạy học cho các con của mình. Ba năm sau, những đứa trẻ ấy đã trở nên vô cùng hiểu chuyện. Sau đó, có một vị quan viên họ vị chuyện kén rể cho con gái của mình mà phiến muộn. Lão gia sau khi nghe ngóng sự việc, thì biết được rằng, nếu là người bình thường thì không thể nào với tới vị tiểu thư ấy, người được kén rể nhất định phải do chính cô ấy chọn.

Một ngày nọ, lão gia dẫn bọn trẻ tới nhà vị quan viên kia chơi. Gia chủ của nhà ấy nhìn thấy những đứa trẻ này vừa giới lại vừa hiểu lễ nghĩa, tỏ ra rất khen ngợi, “Lão gia đây giáo dục thật tốt.” Lão gia lại nói, “Tất cả đều là nhờ vào thầy của chúng dạy bảo!” Lời nói này được vị tiểu thư kia nghe thấy; có rồi; ông đưa ngân lượng cho tôi cũng không có ích gì, vì tôi đã không còn sức để đi nhà rồi.”

Vài tháng qua đi, vị tiểu thư nhớ cha mẹ sai người đến phủ của Lão gia được tìm người thầy giáo đó. Lão gia cười nói rằng, vậy thì phải xem duyên phận của hai người như thế nào. Vì vậy ông đã mời chàng thanh niên ấy quay về

phủ để gặp gỡ cha mẹ của vị tiểu thư này. Sau khi chào hỏi xong, ngay lần đầu trò chuyện họ đã nhận ra chàng thanh niên này vô cùng tài giỏi, bởi vậy muốn hứa hôn cho con gái của mình. Chàng thanh niên đã khiêm tốn nói lời từ chối, rồi nghĩ rằng bản thân không đủ Phúc Đức, nên không dám treo cao. Vừa dứt lời, vị tiểu thư liền báo nha hoàn của mình đem ra một cuộn chỉ đỏ và nói: “Thưa công tử, tiểu thư muốn anh nhận lấy.” Anh ta vẫn một mực từ chối không nhận. Cha mẹ của tiểu thư bèn lên tiếng, “Nếu con gái chúng tôi đã chọn cậu, thì cậu hãy nên đồng ý!” Chàng thanh niên nhận thấy không thể từ chối được nữa, thì mới e dè cùng nàng tiểu thư đồng ý mới nhân duyên này.

Sau khi thành thân, anh được nhạc phụ tiến cử vào làm quan trong triều. Bởi vì anh ta rất có tài năng, đối nhân xử thế với mọi người cũng đều rất tốt, và nhận được sự tán thưởng từ các bạn đồng sự, vị thế quan chức cũng từ đó mà ngày càng thăng cao. Anh cũng tận dụng vị thế của bản thân mình để làm nên rất nhiều việc tốt giúp đỡ bách tính.

Những năm cuối đời, anh thường nói với con cháu rằng: Khi bản thân phải chịu khổ chịu nạn, thì chính là do đức hạnh không đủ. Vì vậy, dù trong lúc khôn khéo vẫn cần phải biết suy nghĩ cho người khác. Chỉ có như thế mới nhận được sự che chở của trời đất; từ trong khó nạn, phải thật tinh tường và sáng suốt.

Qua câu chuyện trên ta có thể thấy được Đức và Phúc thật sự luôn luôn song hành cùng nhau.

Linh Vọng biên dịch

EPOCH TIMES TIẾNG VIỆT



Chúng tôi
đưa những tin tức
quan trọng, trung thực
và truyền thống



*Bạn muốn chia sẻ báo với
người thân, bạn bè?*

*Epoch Times sẽ giúp
chuyển tận nhà mỗi tuần.*

www.EpochTimesViet.com

10962 Main Street, Suite 101, El Monte, CA 91731-2922

Tel: (714) 356-8899

